

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33 /2019/HS-ST

Ngày: 15/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Anh Trí- Cán bộ đoàn thanh niên xã Hàm Chính

2. Ông T Văn Đá - Giáo viên về hưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sáu – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2019/HSST ngày 14/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HS ngày 02/4/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2019/HSST-QĐ ngày 16/4/2019 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN T. Tên gọi khác: Đê, Sinh năm 1999.

Nơi đăng ký HKTT: Khu phố B, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 2, phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Tiền án, tiền sự: Không; Hoạt động bản thân: Tại bản án số 199/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt bị cáo 03 năm 09 tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản”; Cha: Nguyễn Văn Lai, sinh năm 1963; Mẹ: Nguyễn Thị Thứ, sinh năm 1963. Tất cả hiện ở khu phố 7, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Gia đình có 04 chị, em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Tăng Thị Minh Oanh, sinh năm 2000. Hiện ở khu phố 1, phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Có 01 người con, sinh năm 2017.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam H Khiêm – Bộ công an

2. ĐOÀN QUỐC H. Tên gọi khác: Bơ - Sinh ngày: 28/8/2001.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn B, xã B, Hện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở : Khu phố 13, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Tiền án, tiền sự: Không; Hoạt động bản thân: Tại bản án số 41/2019/HSPT ngày 17/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt bị cáo 02 năm 09 tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản”; Cha: Nguyễn Văn Thắng (chết); Mẹ: Đoàn Thị Sơn, sinh năm 1981. Hiện ở thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, Hện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú số 4316 ngày 09/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Chị Lê Thị Mỹ Hạnh - Sinh năm 1984(vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 03, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Chị Nguyễn Thị Diệu - Sinh năm 1998(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 05, xã Hàm Đức, Hện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

-Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Đoàn Quốc H: Bà Đoàn Thị Sơn- Sinh năm 1981(có mặt)

Địa chỉ: Thôn Bình Sơn, xã Bình Tân, Hện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

-Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Đoàn Quốc H: Bà Nguyễn Thị Kiều Châu- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận(Có mặt)

-Người làm chứng:

Chị Trần Thị Thanh Ngân - Sinh năm 1998(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 06, xã Hàm Chính, Hện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 21/8/2018 Nguyễn Văn T (Đê), ở tại khu phố 2, phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết và Đoàn Quốc H (Bơ), tạm trú ở khu phố 13, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết ngay sau khi dùng xe mô tô, biển số 86C1-736.65 chở nhau theo các tuyến đường trong thành phố Phan Thiết giật 02 điện thoại của những người đang tham gia giao T, tiếp tục dùng phương tiện trên chở nhau theo đường Quốc lộ 28 lên hướng Hện Hàm Thuận Bắc thực hiện 02 lần giật điện thoại của những người đang điều khiển và đang ngồi trên xe mô tô, như sau:

Lần 1: Khoảng 19 giờ 30 phút, cùng ngày 21/8/2018, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô, biển số 86C1-736.65 chở Đoàn Quốc H lên đến khu vực thôn Bình

An, xã Hàm Chính, thấy Lê Thị Mỹ Hạnh, sinh năm 1984, trú ở khu phố 3, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết đang điều khiển xe mô tô, biển số 86B3-426.43 chạy phía trước cùng chiều, trên học bên trái phía trước đầu xe có để 01 điện thoại di động, hiệu Oppo F1S màu vàng. Do đã hiểu nhau, Nguyễn Văn T điều khiển xe áp sát bên trái xe mô tô do Lê Thị Mỹ Hạnh đang điều khiển để Đoàn Quốc H ngồi sau dùng tay phải giật lấy điện thoại trên. Giật được điện thoại, Nguyễn Văn T tăng tốc độ chờ Đoàn Quốc H chạy thoát lên hướng Ma Lâm, rẽ sang đường Sa Ra – Tầm Hưng ra đường Quốc lộ 1A.

Lần 2: Trên đường chờ nhau về lại Phan Thiết theo đường Quốc lộ 1A, đến khu vực thôn 5, xã Hàm Đức, Nguyễn Văn T và Đoàn Quốc H thấy Trần Thị Thanh Ngân, sinh năm 1998, trú tại thôn 6 đang điều khiển xe mô tô, biển số 86B3-166.27 chở Nguyễn Thị Diệu, sinh năm 1998, trú ở thôn 5, cùng xã Hàm Đức đang chạy phía trước cùng chiều, trên tay chị Nguyễn Thị Diệu đang cầm và nghe điện thoại di động, hiệu Vivo Y3 màu trắng. Nguyễn Văn T điều khiển xe áp sát phía bên trái xe do Trần Thị Thanh Ngân điều khiển để Đoàn Quốc H dùng tay giật lấy điện thoại trên từ tay của Nguyễn Thị Diệu. Giật được điện thoại, Nguyễn Văn T tăng tốc độ chờ Đoàn Quốc H chạy thoát về hướng Phan Thiết.

Hành vi của Nguyễn Văn T và Đoàn Quốc H được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết làm rõ sau đó, thu giữ 02 điện thoại di động nêu trên cùng nhiều tài sản, giấy tờ có liên quan khác và đã cHỂN giao vật chứng, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Hện Hàm Thuận Bắc xử lý theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản số 62/2018/HĐĐGTT ngày 25/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hện Hàm Thuận Bắc, kết luận:

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F1S, màu vàng, mua năm 2017.

Giá trị tại thời điểm định giá là 4.920.000 đồng, giá trị sử dụng còn lại là 70%.

Thành tiền: 4.920.000 đồng/cái x 70% = 3.444.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y3 màu trắng, mua năm 2017.

Giá trị tại thời điểm định giá là 1.990.000 đồng, giá trị sử dụng còn lại là 70%.

Thành tiền: 1.990.000 đồng/cái x 70% = 1.393.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là 4.837.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F1S, màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y3 màu trắng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị Lê Thị Mỹ Hạnh và chị Nguyễn Thị Diệu là chủ sở hữu.

- Đối với xe mô tô, biển số 86C1-736.65 chủ sở hữu là Nguyễn Thị Thử không biết con ruột là Nguyễn Văn T đã dùng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra không thu giữ.

Về dân sự:

Lê Thị Mỹ Hạnh và Nguyễn Thị Diệu đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 31/CT/VKSHTB-HS ngày 08/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Hàm Thuận Bắc truy tố các bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 02 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm d khoản 02 Điều 171; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 104 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Nguyễn Văn T từ 03 năm 09 tháng tù đến 04 năm 09 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 03 năm 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 199/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Áp dụng: điểm d khoản 02 Điều 171; Điểm s khoản 1, khoản 02 Điều 51; điểm g khoản 01 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101; Điều 104 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Đoàn Quốc H từ 02 năm 09 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù . Cộng với hình phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản” tại bản án số 41/2019/HSPT ngày ngày 17/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Về bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến tranh luận: Bị cáo H có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mất sớm, mẹ đi lấy chồng khác nên không được gia đình chăm sóc giáo dục chu đáo, bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thực về pháp luật còn hạn chế. Đề nghị hội đồng xét xử xét xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo H đồng tình với quan điểm của người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xét xử bị cáo mức án nhẹ nhất

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Hện Hàm Thuận Bắc và đề nghị xem xét xử mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Hện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an Hện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để kết luận:

Các bị cáo Nguyễn Văn T và Đoàn Quốc H có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo phải ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng với bản chất lười biếng, lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 19 giờ 30 ngày 21/8/2018, Nguyễn Văn T và Đoàn Quốc H sử dụng xe mô tô, biển số 86C1-736.65 chở nhau từ thành phố Phan Thiết theo đường Quốc lộ 28 lên hướng Hện Hàm Thuận Bắc giật 01 điện thoại di động của chị Lê Thị Mỹ Hạnh tại thôn Bình An, xã Hàm Chính đang điều khiển xe mô tô và khi quay về lại thành phố Phan Thiết theo đường Quốc lộ 1A tiếp tục giật 01 điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Diệu tại thôn 5, xã Hàm Đức đang ngồi sau xe mô tô. Tổng giá trị tài sản là 4.837.000 đồng. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến quan hệ sở hữu về tài sản của công dân mà còn tạo dư luận xấu, gây mất trật tự trị an cho xã hội thực hiện với lỗi cố ý.

Do vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung hình phạt “dùng thủ đoạn nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 02 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Hện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định:

Trong vụ án này, hai bị cáo điều thống nhất với nhau dùng xe mô tô để đi cướp giật tài sản của những người đi đường. Bị cáo T là người trực tiếp điều khiển xe, bị cáo H ngồi sau, khi thấy người bị hại có tài sản sơ hở thì bị cáo T áp sát xe để cho bị cáo H giật tài sản nên hai bị cáo phải chịu trách nhiệm ngang nhau và tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hai lần cướp giật tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 01 Điều 52 Bộ luật hình sự

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn với hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo H có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha chết, mẹ lấy chồng khác nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Bị cáo Đoàn Quốc H, sinh ngày 28/8/2001, khi phạm tội là người chưa thành niên(đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi) nên cần áp dụng Điều 91; khoản 01 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[8] Bị cáo Nguyễn Văn T đang chấp hành hình phạt 03 năm 09 tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản“ tại bản án số 199/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết; bị cáo Đoàn Quốc H bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản“ tại bản án số 41 2019/HSPT ngày 17/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận. do vậy khi quyết định hình phạt cho các bị cáo trong vụ án này cần áp dụng Điều 104 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt của hai bản án cho các bị cáo.

[9] Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát nhân Hện Hàm Thuận Bắc đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là có căn cứ và với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị cho từng bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét đến nhân thân của các bị cáo, thấy rằng các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe cải tạo giáo dục riêng và tuyên truyền phòng chống tội phạm chung.

[10] Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về dân sự: Người bị hại Lê Thị Mỹ Hạnh và Nguyễn Thị Diệu vắng mặt tại phiên tòa nhưng thể hiện trong quá trình điều tra đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc

hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm d Khoản 02 Điều 171; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Văn T **03 năm 09 tháng** tù, cộng với hình phạt **03 năm 09 tháng** tù tại bản án số 199/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành là **07(bảy) năm 06(sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án của bản án trước 22/8/2018.

Căn cứ: điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1, khoản 02 Điều 51; điểm g khoản 01 Điều 52; Điều 91; khoản 01 Điều 101; Điều 104; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Quốc H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Đoàn Quốc H **02 năm 09 tháng** tù. Cộng với hình phạt **02 năm 09 tháng** tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 41/2019/HSPT ngày 17/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành là **05(năm) năm 06(sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ vào thời giam tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 22/8/2018 đến ngày 09/11/2018.

Về án phí: Áp dụng: Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T và Đoàn Quốc H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND Hện Hàm Thuận Bắc;
- Công an Hện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS Hện Hàm Thuận Bắc;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Hơn